

# HỘI ÁI HỮU BIÊN HOÀ

Website: <https://www.bienhoatx.com>

Email liên lạc: datlam1951@yahoo.com

Hội Ái Hữu Biên Hoà hân hạnh giới thiệu đến quý vị bài: **Nhân Vật Hoạn Thư Trong Truyện Kiều** của thân hữu **Lương Hồng Điệp**. Hội chân thành cảm tạ tác giả. Kính mời. Trân trọng.



## NHÂN VẬT HOẠN THƯ TRONG TRUYỆN KIỀU

*(Xin tri ân Thầy Hồ Văn Trai đã góp ý chỉnh sửa, giúp tôi hoàn thành bài viết. Xin tri ân tất cả Thầy Cô đã dạy tôi biết yêu tiếng Việt từ thuở còn đi học.)*

Trong “*Truyện Kiều*” của Nguyễn Du, có hai nhân vật nữ đối đầu nhau giữa một ông chồng. Đó là Hoạn Thư và Thuý Kiều. Có hai lần họ xử nhau. Lần thứ nhất, trong cuộc sum vầy chồng vợ, ở cương vị chủ nhân, rất cao tay, Hoạn Thư đã xử Thuý Kiều nát tan cõi lòng trong thân phận nô tỳ không phương chống đỡ. Kiều

ngậm đắng nuốt cay, âm thầm qua ải. Lần thứ hai, trước trướng hùm đã mở, ba quân đông mặt pháp trường, gươm trần đã tuốt nắp ra, Kiêu là chánh án, Hoạn Thư là tội nhân. Vừa thấy mặt, Kiêu đã “mát mẻ” chào thưa kèm lời vừa mỉa mai vừa đe dọa:

*“Tiểu thư cũng có bấy giờ đến đây,  
Đàn bà dễ có mấy tay,  
Đời xưa mấy mặt đời này mấy gan.  
Dễ dàng là thói hồng nhan,  
Càng cay nghiệt lắm càng oan trái nhiều.”*

Lo sợ đến “phách lạc hồn xiêu”, Hoạn Thư vẫn bản lĩnh, trước sau vẫn tỏ là hạng “đàn bà dễ có mấy tay” dù đã sa cơ.

Hoạn Thư là một tiểu thư, con quan Lại Bộ thuộc dòng danh gia. Nên biết rõ giá trị bản thân mình, biết phẩm giá, tư cách của mình, biết địa vị uy quyền của gia tộc, biết gia thế cao sang, nên hành xử đúng khuôn phép, mẫu mực gia phong của con nhà quan. Hoạn Thư còn là người sắc sảo khôn ngoan được tiếng:

*“Ở ăn thì nét cũng hay,  
Nói điều ràng buộc thì tay cũng già.”*

Kết duyên với Thúc Kỳ Tâm, thường gọi là Thúc Sinh, con một thương gia giàu có. Thúc Sinh cũng “nòi thư hương” nhưng theo cha học nghề buôn bán ở Lâm Truy. Hoạn Thư ở nhà vẫn dõi theo chồng. Đến một ngày Hoạn Thư rõ biết:

*“...vườn mới thêm hoa,  
Miệng người đã lấm, tin nhà thì không.”*

Cuộc sống đang yên đang lành bỗng chốc bị xáo trộn, Hoạn Thư đứng ngồi không xong, sóng dậy trong lòng, thêm lửa đốt trong tâm:

*“Lửa tâm càng dập càng nồng,  
Giận người đen bạc ra lòng trắng hoa.”*

Hoạn Thư bị cơn “*ngừa ghẻ hờn ghen*” hoành hành. Giận vì nghĩ chồng ra dạ bạc đen, dở thói trắng hoa đã đành, Hoạn Thư giận, cực giận, vì “*tin nhà thì không*”. Giận cái “*không*” này. Tức cái “*không*” này. Ngoài ngõ người ta nói, người ta đồn um...sao vẫn không nghe chồng nói? Danh dự? Tự ái? Còn gì là mặt mũi của một tiểu thư? Lửa giận bùng lên. Cơn giận không có chỗ trút, mà cũng không thể trút nên phải nén lại. Khổ thân Hoạn Thư “*lửa tâm càng dập càng nồng*”. Chuyện, với nàng hết sức đơn giản:

*“Vị bằng thú thiệt cùng ta,  
Cũng dong kẻ dưới mới là lượng trên.”*

Để đến giờ này cũng vẫn lặng thinh. Giận. Giận lắm. Đã nghe nghiêng ngàm nổi tức giận ẩn trong từng tiếng, một sự đe dọa nhắm vào Thúc Sinh, kẻ gian dối, bội phản. “*Từ nghe vườn mới thêm hoa*”, cái giận của Hoạn Thư tăng lên vì hứng thêm nỗi xấu xa, nhục nhã trước lời đàm tiếu của thiên hạ mà không thể làm gì. Làm gì để bảo vệ danh dự gia đình, bảo vệ uy danh con nhà quan. Cái này mới lớn lao hơn “*vườn thêm hoa*”. Cho nên chỉ cần một lời “*thú thiệt*” của chồng, của Thúc Sinh, Hoạn Thư giải quyết mọi chuyện ôn hoà tức thì. Nàng sẽ dung tha kẻ dưới, tức khắc miệng đời sẽ nín, dư luận không còn có gì để thị phi. Danh dự gia đình không mất. Mọi việc sau đó không đáng bận tâm nữa. Nàng Hoạn Thư danh giá khôn ngoan rằng:

*“Đại chi chẳng giữ lấy nên,  
Tốt chi mà rước tiếng ghen vào mình.”*

Cái “*nên*” quan lại gia phong, cái “*nên*” tiếng tăm con quan Lại bộ mới quan trọng! Mà dù là ai đi nữa, dù “*nên*” to hay nhỏ thì phẩm giá con người cũng như nhau, cũng phải biết giữ gìn. Nếu không biết giữ gìn cái “*nên*” ấy mới là “*dại*”. “*Ghen*” chỉ thỏa cơn nóng giận tức thời nhưng lại mang tiếng thị phi. Vì:

*“Xấu chàng mà có ai khen chi mình.”*

Đáng nể phục người vợ này. Đang con “*ngựa ghẻ hờn ghen*” mà vẫn sáng suốt thấy rằng xấu chồng là nhục vợ, xấu vợ là nhục chồng. Có người vợ, người chồng nào biết nghĩ như vậy trong cách cư xử với nhau? Nhất là nín nhịn trong con “*ngựa ghẻ hờn ghen*” thật không dễ chút nào. Trong khi càng nghĩ tới hành vi của Thúc Sinh, Hoạn Thư càng giận. Chàng ta “*tính rằng cách mặt khuấy lời*” nên “*bung bít giầu quanh*”. Chàng ta coi thường vợ nhà nên ung dung vui thú. Chàng ta thiếu lòng tự trọng nên hành động thiếu nghĩ suy. Trong khi Hoạn Thư đã có kế hoạch:

*“Giấu ta ta cũng liệu bài giấu cho.”*

Và nhất định:

*“Làm cho nhìn chẳng được nhau,  
Làm cho đày đọa cát đầu chẳng lên!  
Làm cho trông thấy nhõn tiên,  
Cho người thăm ván bán thuyền biết tay.”*

Âm thanh xoáy đi xoáy lại, giọng điệu đay nghiến, Hoạn Thư dần từng tiếng bủa xuống Thúc Sinh, con người thiếu thủy thiếu chung, con người “*thăm ván bán thuyền*” phen này biết đau

khổ là gì? Trong ngôn ngữ độc thoại, trước sau, Hoạn Thư cũng chỉ nhắm vào người chồng bội bạc, “*cho người thăm ván bán thuyền biết tay*”. Và âm thầm chờ ngày ra tay:

*“Nồi lòng kín chẳng ai hay,  
Ngoài tai để mặc gió bay mái ngoài.”*

Cơn đau nội tâm hoành hành, ngày tháng qua, cơn đau càng dồn nén. Khi có hai người mách tin, tỏ ý tâng công. Rất nhạy bén, không chút chần chừ, Hoạn Thư giải cơn thịnh nộ, lý lẽ bênh chồng, quát mắng đùng đùng, thị uy, đối phó dư luận:

*“Góm tay thêu dệt ra lòng trêu người!  
Chồng tao nào phải như ai,  
Điều này hẳn miệng những người thị phi!”*

“*Miệng nhà quan có gan có thép*”. Hoạn Thư xử lý, giải quyết rất nhanh, hiệu quả vô cùng:

*“Vội vàng xuống lệnh ra uy,  
Đưa thì vả miệng đưa thì bẻ răng.”*

Mắng xối xả. Xử phủ đầu. Cửa đáng tội! Hoạn Thư đang có kế hoạch “*giấu ta, ta cũng liệu bài giấu cho*” mà đưa muốn tâng công đưa đầu vô. Hoạn Thư hành xử rất khôn ngoan, mọi việc diễn ra như ý:

*“Trong ngoài kín mít như bưng,  
Nào ai còn dám nói năng một lời.”*

Việc nhà xếp đặt êm xuôi, Hoạn Thư cũng sắm cho mình bộ mặt vô tư, thản nhiên như không:

*“Buông đào khuya sớm thanh thoi,  
Ra vào một mực nói cười như không.”*

Mặc dù con sóng ngầm vẫn không thôi cuộn sóng:

*“Đêm ngày lòng những giận lòng,  
Sinh vừa về đến lâu hồng xuống yên.”*

Thúc Sinh về đến, Hoạn Thư không nhảy xổ vào để gào thét cho hạ cơn sóng lòng vẫn chực chờ nổi bão dông. Hoạn Thư đón chồng với bộ mặt yêu thương dịu dàng, đậm nét chờ mong. Qua *“lời tan hợp nối hàn huyên”* nàng tỏ cho *“chữ tình càng mặn chữ duyên càng nồng”* để lấp đi hình ảnh con người *“đen bạc”* trước mắt, để giấu kín nỗi lòng, để thực hiện mưu kế đã vạch ra. Đúng là con người bản lĩnh, giấu mình rất tài. *“Đàn bà dễ có mấy tay”* rõ nét là đây. Con *“ngựa ghê hờn ghen”* lại thêm ngựa mất mà Hoạn Thư bình thản *“ngảnh mặt làm thinh”* khiến Thúc Sinh không chút nghi ngờ. Tình hình chung quanh lại yên ắng khiến chàng ta yên chí:

*“Nghĩ: “Đà bưng kín miệng bình,  
Nào ai có khẩu mà mình lại xưng?”*

Thế là im luôn, bỏ qua lời căn dặn chí thiết của Thuý Kiều. Lại còn thuận miệng thuận lời *“nói xuôi đờ đờ”* trước những lời rào trước đón sau của Hoạn Thư, đang sắm vai người vợ đặt hết niềm tin về lòng chung thủy của người chồng, mà không chút nghi vấn về thái độ quá dịu dàng của vợ. Rõ, anh chồng này quá hời hợt, non tay, cứ ngỡ mọi chuyện như mắt thấy.



Cũng chính Hoạn Thư nhắc chồng mau mau trở lại Lâm Truy với cha già. Thúc Sinh mở cờ trong bụng:

*“Được lời như cối tác son,  
Vó câu thẳng ruồi, nước non quê người.”*

Thế là Hoạn Thư rảnh tay cùng mẹ thực hiện âm mưu bắt cóc Thuý Kiều về làm nô tỳ, tên mới là “*Hoa nô*”. Thuý Kiều từ nhà Hoạn bà được lệnh sang hầu hạ Hoạn Thư:

*“Lĩnh lời nàng mới theo sang,  
Biết đâu địa ngục thiên đàng là đâu?  
Sớm khuya khăn mặt lược đầu,  
Phận con hầu giữ con hầu dám sai.”*

Chàng Thúc về, thấy nhà cửa cháy tàn, sang nhà cha thấy “*linh sà, bài vị thờ nàng ở trên*”. Ngỡ ngàng, đau khổ, tiếc nuối khôn khuây. Rồi dần dần cũng nguôi ngoai, chàng tìm đường về quê:

*“Tiểu thư đón cửa đã dề,  
Hàn huyên vừa cạn mọi bề gần xa.”*

Có con hầu mới trong nhà, phải bảo nó ra mừng chủ, cho chủ tớ biết nhau:

*“Buồng trong truyền gọi nàng ra lạy mừng.”*

Đây, lúc này mới là giây phút Hoạn Thư chờ đợi.

Sắp xếp cho hai người gặp nhau, Hoạn Thư ung dung chờ xem phản ứng đau khổ của Thúc Sinh. Chàng ta mới là điếm ngấm, là mục tiêu phải xử, Thuý Kiều chỉ là con rối, là phương

tiện để trị tội Thúc Sinh. Hoạn Thư biết rằng nàng giật con rồi kiêu nào, Thúc Sinh đau kiêu ấy. Cái đau sẽ đập thẳng vào tâm não chàng ta, “*làm cho đau đớn ê chề*”, “*làm cho đày đọa cát bụi chẳng lên*”. Phải nhìn kẻ phản bội gông mình hứng chịu cơn đau, để tận hưởng giây phút hạnh phúc của lòng mình nàng mới hả lòng, mới vui được cơn buồn giận chắt chứa từ lâu. Thật đáng nể con người bản lĩnh, cao tay, biết suy xét cân phân giữa danh dự gia đình và tự ái cá nhân; giữa hạnh phúc sum vầy hay đường ai nấy đi. Tốt xấu, hay dở, chỉ do cách giải tỏa cơn ghen mà thôi. Hoạn Thư hành xử rất mực khôn ngoan. Cái khôn ngoan sắc sảo của người hiểu biết, biết người, biết ta, biết làm chủ lấy mình.

Trong thân phận nô tỳ, Thuý Kiều ra lạy mừng chủ nhân đi xa mới về. Từ xa, từng bước ngập ngừng, nàng đã nhìn rõ :

*“Phải rằng, nắng quáng đèn loà,  
Rõ ràng ngôi đó, chẳng là Thúc Sinh”.*

Thuý Kiều ngỡ ngàng, chột hiệu:

*“Bây giờ tình mới tỏ tình,  
Thôi thôi đã mắc vào vành, chẳng sai!”*

Với chàng, nàng đã đôi ngời:

*“Rõ ràng thật lứa đôi ta,  
Làm ra con ở, chủ nhà, đôi nơi!”*

Giờ sao đây?:

*“Bây giờ đất thấp trời cao,  
Ăn làm sao, nói làm sao bây giờ?”*



Bật tin nhau trong cảnh đọa đày, trong nỗi nhớ mong chờ, giờ gặp lại nhau mà trở trêu thay, không phải cảnh tương phùng, Kiều đau khổ bói rôi:

*“Càng trông mặt, càng ngẩn ngơ,  
Ruột tầm đòi đoạ như tơ rôi bời.”*

Thân phận tôi đòi, phải thi lễ ra mắt chủ nhân, dám cãi đâu:

*“Sợ uy, dám chẳng vâng lời,  
Cúi đầu nép xuống sân mai một chiều.”*

Nhìn thấy, Thúc Sinh cũng bất ngờ, hoảng loạn:

*“Sinh đà phách lạc hồn xiêu,  
Thương ôi! chẳng phải nàng Kiều ở đây!  
Nhân làm sao đến thế này,”*

Với Kiều, chàng Thúc đã từng hứa hẹn “trăm điều hãy cứ trông vào một ta”, đã từng quyết liệt khi bị cha chia rẽ “bạc đẹn thôi có tiếc mình mà chi”, đã từng đau xót tận cùng khi những tưởng âm dương cách biệt. Giờ bất chợt gặp nhau, hẳn là mừng vui không xiết! Nhưng. “Muốn nhìn mà chẳng dám nhìn”. Sao lại trong cảnh trở trêu này! Nghẹn ngào, đau đớn, chàng Thúc hiểu ra:

*“Thôi thôi ta đã mắc tay ai rồi!”*

Màn ra mắt đã có tác dụng ngay. Thúc Sinh choáng váng, nước mắt trào ra, “khôn ngăn giọt ngọc”, mà không dám “hở ra lời”. Hoạn Thư “trông mặt” tra ngay:

*“Mới về có việc chi mà động dong?”*

Câu hỏi lạnh lùng chia thẳng vào cái nhón nhác, vào những “giọt ngọc” tự nhiên trào ra, Hoạn Thư biết rõ vì sao vẫn cố tình hỏi. Lời thì quan tâm, mà dạ thì buộc khó chàng ta. Khiến Thúc Sinh càng khó khăn lấp liếm, phải giả bộ nhớ mẹ, khóc vì “đau lòng chung thiên”. “Sợ quen dám hở ra lời”, chàng ta chỉ còn nát lòng, xa cách, nhìn người thương trong lớp áo nô tỳ mà câm lặng, mà trơ ra như chưa hề biết nhau. Thế là Hoạn Thư bày trò ngay:

*“Tây trần mượn chén giải phiền đêm thu”.*

Vợ chồng nhập tiệc, bắt Thúy Kiều hầu rượu:

*“Bắt nàng đứng chực trì hồ hai nơi.  
Bắt khoan, bắt nhật đến lời,  
Bắt quỳ tận mặt, bắt mời tận tay.”*

Hoạn Thư sai khiến, quát mắng Thúy Kiều là nhắm vào Thúc Sinh. Phải làm cho chàng ta đau khổ, đứt từng đoạn ruột mới vui. Hoạn Thư hiểu từng lời, dù ngọt ngào với chàng hay lệnh truyền với Thúy Kiều thì cũng đều như kim đâm muối xát vào tim chàng, nên chẳng chút nương tay. Kia, chàng nhìn đi! Con hầu nhà ta đây! Thiếp “bắt quỳ tận mặt” chồng, buộc nó phục dịch chàng tận tình, “bắt mời tận tay” vợ, nó phải phục dịch vợ chàng chu đáo, cho hai vợ chồng mình mua vui. Chàng nhìn đi! Người đang quỳ dâng rượu đây! “Hoa nô” nhà ta đẹp không? Ngoan không? Lòng nào không nát, dạ nào chẳng tan trong cảnh đoạn trường này. Thúc Sinh bị kẹp giữa hai người: vợ một bên, người thương một bên. Biết vợ để mắt dõi theo; biết người thương đang chờ một lời từ miệng mình. Sinh không có gan làm gì cả, chỉ quờ quạng với cõi lòng tan nát. Đau xót đến gan héo ruột bào, nước mắt tuôn

roi , Sinh cứ trơ ra. Hoạn Thư đã tuyên án “*làm cho nhìn chẳng được nhau; làm cho đày đọa cát đầu chẳng lên*”, thì không có phép mầu nào cả. Thúc Sinh chỉ biết nâng chén, rượu hòa nước mắt:

*“Sinh càng như đại như ngậy,  
Giọt dài, giọt ngắn, chén đầy, chén voi.”*

Thúc Sinh vẫn im lặng chịu đựng. Anh chàng này giỏi chịu đựng, không phản ứng, chấp nhận cục diện, chấp nhận nỗi đau. Nỗi đau mỗi lúc một ngấm, nước mắt rơi mỗi lúc một nhiều, tiếng khóc bị chặn lại, đè xuống. Chàng che đi bằng những điệu bộ thừa thãi, vụng về, già lã, cười cười, nói nói để giấu Hoạn Thư mà dối cả mình. Chàng như con rối. Con rối không bị giật dây, mà bị tác động bởi ngoại cảnh trước mắt:

*“Ngảnh đi chợt nói chợt cười,  
Cáo say, chàng đã giạm bày lảng ra.”*

Thừa biết chàng ta không say mà muốn trốn màn tra tấn này. Dễ vậy sao? Hoạn Thư túm lấy Thúy Kiều:

*“Tiểu thư vội thét: “Con Hoa!  
Khuyên chàng chẳng cạn, thì ta có đòn!”*

Tiếng thét kèm khẩu lệnh đã có tác dụng ngay:

*“Sinh càng nát ruột, tan hồn,  
Chén mời, phải ngậm bồ hòn rào ngay!”*

Tiệc tẩy trần lần trước, Thúc Sinh “*vui chén thông dong*”, tự nhiên tự tại nhấm nháp niềm hạnh phúc của mình. Lần này, chàng

ta hóa đờ đẫn, tâm trạng bất an. Thúc Sinh đã rõ thâm ý của Hoạn Thư. Chàng mà “nhúc nhích” thì chết cả đôi. Chỉ là chưa biết chết kiểu gì thôi. Giờ, chàng chết đứng, chết ngồi, hết “*phách lạc hồn xiêu*” đến “*như dại như ngây*”, rồi lại “*nát ruột tan hồn*” theo từng “nhịp phách” của Hoạn Thư. Cứ phải ngồi đó, nhanh nhanh nâng chén, nhấm nháp nổi cay đắng của mình, kéo nàng bị mắng! Vờ như không biết gì về tâm trạng ê chề của Thúc Sinh, nàng bày trò hành hạ tiếp:

*“Rằng Hoa nô đủ mọi tài,  
Bản đàn dạo thử một bài chàng nghe.”*

Cũng giống như Thúc Sinh, Thuý Kiều tan nát cõi lòng, mỗi mỗi hành động đều làm theo lệnh của Hoạn Thư:

*“Nàng đà tán hoán tê mê,  
Vâng lời ra trước bình the vượn đàn.”*

Không phải khúc tương tri, cũng chẳng phải khúc tương phùng, mà là khúc nhạc lòng lâm ly ai oán của người thương trong cảnh bẽ bàng:

*“Bón dây như khóc như than,  
Khiến người trên tiệc cũng tan nát lòng.”*

Tiếng đàn như nghiền nát cõi lòng Thúc Sinh. Chàng khổ, nàng khổ, cả hai cùng đau khổ. Càng nhìn Thúc Sinh đau khổ, Hoạn Thư càng hả hê “*cười nụ*”:

*“Giọt châu lã chã khôn cầm,  
Cúi đầu chàng những gạt thắm giọt sưng.”*

Hoạn Thư vẫn chưa buông tha:

*“...Vội thét lấy nàng”:  
“Cuộc vui gãy khúc đoạn tràng ấy chi!  
Sao chẳng biết ý tứ gì?  
“Cho chàng buồn bã, tội thì tại người!”*

Thét Thuý Kiều mà tác động thẳng đến Thúc Sinh, khiến chàng ta biến sắc, thay đổi thái độ ngay:

*“Sinh càng thảm thiết bồi hồi,  
Vội vàng gượng nói, gượng cười cho qua.”*

Cái “vội vàng” của Thúc Sinh mới bi hài làm sao! Đang “thảm thiết, bồi hồi”, héo hắt buồn lên mặt mà phải nhanh nhanh đổi ngay bộ mặt cười cười nói nói một cách gượng gạo. Khô thay!

Từ lúc Thuý Kiều ra mắt đến giờ, Hoạn Thư đã nhìn thấy đủ chiều đau khổ của kẻ bạc tình, đã mát ruột mát gan; đã mãn nguyện với đòn đánh ghen hào hứng, hiệu quả vô cùng của mình. Đến canh ba, điếm lại lần cuối, Hoạn Thư hoàn toàn hài lòng trước nỗi ê chề của kẻ “thăm ván bán thuyền”:

*“Tiểu thư nhìn mặt dường đà cam tâm,  
Lòng riêng tập tễnh mừng thầm,  
Vui này bỏ những đau ngâm xưa nay”.*

Còn Sinh thì:

*“... gan héo, ruột đây,  
Nỗi lòng, càng nghĩ càng cay đắng lòng.”*

Có ai ở trong hoàn cảnh này không? Có ai thấu hiểu nỗi khổ này không? Lỗi tại tôi, trăm lỗi do tôi, *“tại tôi háng lấy một tay, để nàng cho đến nỗi này, vì tôi”*. Giờ một mình nàng gánh chịu, mà tôi không phương tháo gỡ, không lời hỏi han. Phải ngồi đây để tận mắt nhìn nàng bị vợ hành hạ để mua vui cho tôi. Tôi khóc mà không được khóc. Tôi lại phải cười, phải nói, phải vui. Trời ơi tôi đau khổ bội phần! Trời ơi ai khổ như tôi?! Thúc Sinh kêu Trời không thấu.

*“Làm cho trông thấy nhỡn tiền,  
Cho người thăm ván bán thuyền biết tay.”*

Rõ chưa chàng? *“Trông thấy nhỡn tiền”* chưa chàng? Chàng Thúc đầu óc mù mịt, cam chịu trận đòn ghen của vợ.

Thuý Kiều cũng cùng chung nỗi đau:

*“Nàng ra tựa bóng đèn dong canh dài”  
...Một mình âm ỷ đêm chầy,  
Đĩa dầu vơi, nước mắt đầy, năm canh.”*

Màn đánh ghen chấm dứt. Thúc Sinh Thuý Kiều vẫn trong tầm ngắm của Hoạn Thư. Nội tâm nặng nề, Thuý Kiều xin đi tu. Hoạn Thư bằng lòng cho ra Quan Âm Các, đổi tên là *“Trạc Tuyên”*. Từ đấy:

*“Gác kinh, viện sách đôi nơi,  
Trong gang tấc, lại gặp mười quan san.”*

Một hôm, Hoạn Thư lấy cớ về thăm mẹ. Thúc Sinh thừa cơ lên ra tìm gặp Thuý Kiều. Hai bên trái lòng, Kiều khăn khoản nhờ Thúc Sinh:



*“Liệu bài mở cửa cho ra,  
Ấy là tình nặng, ấy là ơn sâu.”*

Sinh rằng:

*“Lòng người nham hiểm biết đâu mà lường.  
...Liệu mà xa chạy cao bay,  
Ái ân ta có ngần này mà thôi.”*

Hai người còn đang “mặt trông tay chẳng nở rời”, thì:

*“Tiểu thư đâu đã rẽ hoa bước vào.”  
“Cười cười nói nói ngọt ngào.”*

Vợ chồng cùng chuyện trò, rồi cầm tay nhau “*thong dong nói gót thư trai cùng về*”. Bỏ lại T Thuý Kiều trơ ra đó, như không có mặt. Tâm thế rất hay! Hoạn Thư bây giờ là kẻ chiến thắng, là kẻ bề trên thì để ý chi đến người tu hành, đến chuyện nhỏ nhặt này? Thái độ Hoạn Thư khiến Kiều lo sợ. Qua lời con hầu, biết Hoạn Thư đã nghe hết cuộc tâm tình của hai người, Thuý Kiều càng kinh hãi:

*“Đàn bà thế ấy thấy âu một người!  
...Nghĩ càng thêm nổi sorn gai rung rời”  
“Thân ta ta phải lo âu,  
Miệng hùm nọc rắn ở đâu chốn này.”*

Thế là Thuý Kiều trốn đi trong đêm. Gia đình Hoạn Thư êm ấm từ đây.

Hoạn Thư còn là người sắc sảo khôn ngoan. Đã tự cứu được mình trước án chém của Thuý Kiều.

Bằng đi vài năm, được Từ Hải giúp, Thuý Kiều bắt đầu cuộc trả oán:

*“Dưới trần gương tuốt nắp ra,  
Chính danh thủ phạm tên là Hoạn Thư”.*

Tên Hoạn Thư được xưng đầu tiên, chứng tỏ Kiều rất căm giận, cho rằng Hoạn Thư là nguồn cơn đau khổ của mình. Hoạn Thư đã chia duyên rẽ thúy, đã hành hạ Kiều đau khổ ê chề. Hận mang, nàng không quên được. Vừa thấy mặt, Thuý Kiều đã chào thưa, mai mỉa:

*“Tiểu thư cũng có bây giờ đến đây,  
Đàn bà dễ có mấy tay,  
Đời xưa mấy mặt, đời này mấy gan.”*

Ngày xưa, ngày trước, bà bắt tôi làm nô tỳ, bà vờ không biết tôi là ai? Bà xử tôi, mặt bà lạnh như tiền, bà hành hạ đày đọa tôi cho thỏa cơn ghen hờn của bà. Bà uy quyền lắm! Bà bản lĩnh lắm! Giờ xem gan bà to cỡ nào:

*“Dễ dàng là thói hồng nhan,  
Càng cay nghiệt lắm, càng oan trái nhiều!”*

Chuyện gì bà cũng làm được. Bà tạo ra bao nhiêu là đắng cay đau khổ cho tôi! Bà ác lắm! Giờ tình thế đổi khác, ta tính sổ cho nhau. Bà tiểu thư ơi sự đời là vậy: *“càng cay nghiệt lắm, càng oan trái nhiều!”*

Bao nhiêu oán hờn cay đắng bấy lâu, Thuý Kiều trút hết cho Hoạn Thư, tưởng chừng như một khắc, Hoạn Thư đầu lia khỏi cổ. Nhìn quang cảnh pháp trường trước mắt, Thuý Kiều uy nghi trên ghế thủ lĩnh:

*“Hoạn Thư phách lạc hồn xiêu,  
Khấu đầu dưới trướng dờ điều kêu ca.”*

Hắn là Hoạn Thư cũng bất ngờ khi thấy Thuý Kiều, mà cũng đoán được số phận mình nên vừa “khấu đầu” vừa “kêu ca”:

*“Rằng tôi chút dạ đàn bà,  
Ghen tuông thì cũng người ta thường tình.  
Nhớ cho khi các viết kinh,  
Vội khi khỏi cửa, dứt tình chẳng theo.”*

“Kêu ca” là kể lể, là nhắc lại những việc đã qua. Hoạn Thư nhắc khéo đã để tình cho Kiều “khi các viết kinh, khi khỏi cửa”. Lời lẽ khơi lại chuyện cũ, chắc hẳn Thuý Kiều chưa quên và cũng thừa biết “ót nào mà ót chẳng cay”. Thì Hoạn Thư có làm gì quá đáng đâu? Lần nữa, Hoạn Thư chứng tỏ bản lĩnh của mình, còn khôn khéo tỏ lòng:

*“Lòng riêng, riêng cũng kính yêu,  
Chồng chung, ai dễ ai chiều cho ai!”*

Lời bào chữa tội chết của Hoạn Thư ngắn gọn, đơn giản, cụ thể, thực tế. Rất thuyết phục. Giờ thì:

*“Trót lòng gây việc chồng gai,  
Còn nhờ lượng bề thương bài nào chẳng!”*

Tự tin, thẳng thắn nhận lỗi. Và ngỏ ý mong chờ tấm lòng hải, khoan dung của người xét xử. Chính từ “lượng bề” khiến Thuý Kiều thốt lên:

*“Tha ra thì cũng may đời,  
Làm ra thì cũng ra người nhỏ nhen.”*

Và:

*“Đã lòng tri quá thì nên,  
Truyền quân lệnh xuống trướng tiền tha ngay.”*

Hoạn Thư quá hay! Mặt nào cũng xuất sắc! Trước oan gia, ở thế sa cơ, không xám xanh mày mặt, không bi lụy van xin, Hoạn Thư bình tĩnh trình bày mọi việc rõ ràng, hợp lý, trung thực khiến Thuý Kiều không thể không tha. Đây cũng là tính cách của hai con người, của những người có phẩm cách, gặp nhau ở khuôn phép, nếp nhà được hình thành từ gia phong.

Trong trận đánh ghen, Hoạn Thư chỉ cố ý đả thương tinh thần Thúc Sinh bằng cách cố tình hành hạ người chàng thương trước mặt chàng, mà vờ như không biết? Với Thuý Kiều, không răn đe, không chì chiết gì đến cái tội dám chung sống với Thúc Sinh. Không lời lẽ đánh ghen, chỉ là sai bảo, nặng nhẹ, hành hạ kiêu chủ tớ, vậy mà Thuý Kiều hoảng sợ trốn đi. Với chồng, Hoạn Thư không ồn ào, không nhắc đến tội thay lòng đổi dạ, vẫn giữ mực vợ hiền, lúc nào cũng dịu dàng. Thế mà, Thúc Sinh sợ hãi không dám lên tiếng điều gì. Lại còn bảo Thuý Kiều trốn đi. Có nghĩa lòng đã dứt khoát, quay về gia đình. Ai cũng biết mình bị trận đòn ghen mà vô phương kháng cự. Thế là Hoạn Thư vừa giữ được hạnh phúc gia đình, giữ được danh dự của mình, vừa giữ gìn được nề nếp gia phong, bảo toàn uy danh dòng dõi nhà quan. Đúng là “đàn bà dễ có mấy tay”. Tay nào Hoạn Thư cũng chu toàn.

Hoạn Thư, nhân vật văn học, với màn đánh ghen độc đáo, qua bao thời gian, vẫn là câu chuyện hấp dẫn trong đời sống dân

gian. Tuyệt tác “*Truyện Kiều*” của Nguyễn Du là áng văn chương thiên cổ, có những nhân vật sống mãi... dù chính diện hay phản diện./.

**Tháng 7 – 2024**

**Lương Hồng Điệp - Khóa3**